

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-01-2023
V/v xác định cha cho con

Quán TRưVowng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đô, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 581/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 620/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bá P; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Tuấn V; Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Bá P trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Tuấn V là vợ chồng, xây dựng hạnh phúc trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Trong thời gian vợ chồng ly thân, chị Nguyễn Thị H đã quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Bá P,

kết quả là chị Nguyễn Thị H mang thai. Đến ngày 13/8/2019, chị Nguyễn Thị H sinh 01 con trai tại Trung tâm Y tế quận K, thành phố Hải Phòng, là con của anh Nguyễn Bá P. Do thời điểm đó chị Nguyễn Thị H chưa làm thủ tục ly hôn với anh Lê Tuấn V nên vẫn đặt tên con là Lê Tuấn Quốc A, phần họ tên người cha trong giấy khai sinh của con vẫn là Lê Tuấn V. Ngày 05/7/2022, chị Nguyễn Thị H và anh Lê Tuấn V mới ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải tại Tòa án số 68/2022/QĐCNTTLH của Tòa án nhân dân quận K. Nay, để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ cho các đương sự và cho con chung, anh Nguyễn Bá P đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Bá P cha đẻ của cháu Lê Tuấn Quốc A do chị Nguyễn Thị H sinh ra ngày 13/8/2019.

Chị Nguyễn Thị H là bị đơn thừa nhận những lời khai của anh Nguyễn Bá P là đúng sự thật. Chị Nguyễn Thị H xác định anh Nguyễn Bá P là cha đẻ của con Lê Tuấn Quốc A do chị Nguyễn Thị H sinh ra ngày 13/8/2019.

Quá trình Toà án giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Tuấn V không hợp tác, không đến Toà án làm việc, không tham gia các phiên hoà giải, không có văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 89 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Bá P là cha đẻ của cháu Lê Tuấn Quốc A do chị Nguyễn Thị H sinh ra ngày 13/8/2019. Chị Nguyễn Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Bị đơn là chị Nguyễn Thị H; có nơi cư trú tại: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Lê Tuấn V không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ ba không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật

Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Lê Tuấn V. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Bá P đã được Tòa án triệu tập lần 3 nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a và b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Bá P.

[3] Về yêu cầu xác định cha cho con của anh Nguyễn Bá P đối với chị Nguyễn Thị H: Chị Nguyễn Thị H công nhận có tình cảm và có 01 con trai chung với anh Nguyễn Bá P, đặt tên là Lê Tuấn Quốc A sinh ngày 13/8/2019. Kết quả xét nghiệm ADN kết luận: Anh Nguyễn Bá P có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Lê Tuấn Quốc A. Do vậy, anh Nguyễn Bá P là cha đẻ của cháu Lê Tuấn Quốc A do chị Nguyễn Thị H sinh ra là có cơ sở.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn là anh Nguyễn Bá P không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm; chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự; căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Bá P: Xác định Anh Nguyễn Bá P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Đại Điền, xã Tân Viên, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Lê Tuấn Quốc A do chị Nguyễn Thị H sinh ngày 13/8/2019 theo Giấy khai sinh số 92/2019 ngày tháng năm đăng ký 21/8/2019 của Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Nguyễn Bá P số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0003697 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Bá P và anh Lê Tuấn Vp có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Q;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông